

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2017/HSST

Ngày : 28/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

2/ Bà Nguyễn Thị Phụng Quyên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên

Cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 214/2017/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Huy L; giới tính: nam; sinh năm: 1985 tại Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trú quán: Phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Lê Minh X (chết) và bà: Dương Thị Huỳnh H, sinh năm 1955; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 30/10/2016.

2. Họ và tên: Nguyễn Thanh H; giới tính: nam; sinh năm: 1976 tại Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trú quán: Phường C, Quận D, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn: 7/12; con ông: Nguyễn Văn Ph (chết) và bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1937; vợ: Nguyễn Thị Trúc H, sinh năm 1980 (đã ly hôn); con: 01 người, sinh năm 2007; nhân thân: Quyết định 16926/QĐ-UB ngày 16/12/2002 Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Quyết định số 8266/QĐ-UBND ngày 15/7/2010 Ủy ban nhân dân Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Quyết định số 8118/QĐ-UBND ngày 29/10/2012 Ủy ban nhân dân Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Bản án số 32/2009/HSST ngày 02/7/2009 Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Bản án số 109/2017/HSST ngày 29/6/2017 Tòa án nhân dân Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo kháng cáo, Quyết định số 452/2017/HSST ngày 31/8/2017 Tòa án nhân dân Tp.

Hồ Chí Minh đình chỉ xét xử phúc thẩm do bị cáo rút toàn bộ kháng cáo; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 30/10/2016.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Du C, sinh năm 1987, địa chỉ: Phường E, Quận F, Tp. Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Trần Văn T, sinh năm 1961, địa chỉ: phường G, quận H, Tp. Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Phu Man C, sinh năm 1971, địa chỉ: Phường I, quận K, Tp. Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chị Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1985, địa chỉ: Phường L, quận M, Tp. Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Huy L, Nguyễn Thanh H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 23/10/2016, người nhà anh Trần Du H bị mất trộm xe gắn máy hiệu Attila Elizabeth màu vàng, biển số 59H1-191.91 ở xã O, huyện P, Tp. Hồ Chí Minh. Thông qua mạng Facebook ở trang mua bán xe không giấy, anh H biết được Lê Huy L đăng bán xe giống xe của người nhà mình bị mất, nên khoảng 19 giờ ngày 28/10/2016, anh H hẹn L ra đường XX, Phường A, quận B để mua xe. Khi gặp anh H, L điều khiển xe gắn máy hiệu Attila Elizabeth màu vàng nhưng gắn biển số 59G1-127.69, anh H đưa L cùng phương tiện đến Công an Phường A, quận B để làm rõ.

L xác định:

Vào thời gian hơn 02 tháng trước đến nay, L thực hiện mua bán xe gắn máy không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ hợp pháp do các đối tượng khác trộm cắp đem bán, sau đó đưa lên mạng bán theo dạng xe không giấy tờ và không bao tranh chấp với giá trị thấp hơn thực tế so với xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp. Thông qua một số mối quan hệ, L đã liên hệ được với Nguyễn Thanh H (là đối tượng thường xuyên mua bán xe của các đối tượng trộm cắp trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận) với mục đích mua loại xe gắn máy như nêu trên từ Hòa.

Vào chiều tối ngày 23/10/2016, Huỳnh Tấn T, thường gọi là “T chó, T Béo” điện thoại thông báo cho H về việc T vừa trộm cắp được 01 xe gắn máy hiệu Attila Elizabeth màu vàng, muốn bán chiếc xe trên cho H. H liên lạc điện thoại cho L thông báo có 01 chiếc xe vừa trộm được cần bán. L đồng ý mua xe với giá 5.000.000 đồng. H thông báo cho T biết việc đồng ý mua xe. Do không có tiền, H yêu cầu T cùng H chạy xe đến quận B để giao xe cho L, T sẽ cho H quà, tiền công, T đồng ý. T điều khiển xe gắn máy đến nhà của H thay biển số xe gắn máy này bằng biển số 59G1-127.69 để tránh bị phát hiện, đồng thời đưa cho H 01 giấy đăng ký xe biển số 59H1-191.91 cho biết giấy đăng ký để trong cốp xe. Cả hai đến địa điểm trước số AA đường XX, Phường A, quận B gặp L, L nhận xe gắn máy cùng

giấy đăng ký xe và trả cho H số tiền 5.000.000 đồng. H đưa lại 5.000.000 đồng cho T, được T cho 500.000 đồng. L rao bán chiếc xe trên mạng thì bị anh H phát hiện như trên.

Vào lúc 15 giờ ngày 29/10/2016, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội kiểm tra bắt giữ được Nguyễn Thanh H và Nguyễn Ngọc T, Quận D tại trước số YY đường XX, Phường A, quận B cùng 02 gắn máy hiệu Wave S biển số 52N9-4009 và 55Y4-0806. H khai nhận mới mua 02 xe trên của T mới trộm cắp được và đem qua quận B để bán cho L thì bị Công an kiểm tra bắt giữ. Riêng Nguyễn Ngọc T được H nhờ đi cùng qua quận B để bán chiếc xe gắn máy và chở H về, T hoàn toàn không biết nguồn gốc của những xe gắn máy này và không rõ H mua bán xe này với ai.

Thu giữ của H khi bị bắt gồm:

- 01 xe gắn máy hiệu Wave S biển số 52N9-4009, số khung: Y-117945, số máy: JC43E-0665558. H biết là xe gắn máy do mua của 01 người thanh niên (không xác định lai lịch) với giá 3.000.000 đồng vào khoảng ngày 27/10/2017, người thanh niên nói là xe do trộm cắp mà có nên không có giấy tờ và xe này bị mất trộm tại quận H. Định giá tài sản trong tố tụng hình sự xe gắn máy có giá trị là 11.000.000 đồng.

- 01 xe gắn máy biển số 55Y4-0806, số khung: RLHJC4313AY206536, số máy: JC43E-1474584 do các đối tượng trộm cắp bên Quận S bán cho H với giá 3.000.000 đồng vào ngày 27/10/2016, ý thức H biết xe do trộm cắp mà có, xe không có giấy tờ. Qua xác minh, xe có số máy không đổi, số khung RLHJC4313AY206536 không tìm thấy dữ liệu tại Phòng nghiệp vụ Công an Tp. Hồ Chí Minh nên không có cơ sở để tiến hành định giá tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã thông báo tìm chủ sở hữu của xe có số khung, số máy trên nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến liên hệ làm việc.

- 01 vé giữ xe gắn máy số 2402 (kẹp hồ sơ vụ án).

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng, đã qua sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thanh H thu giữ:

- 01 xe gắn máy mang biển số 51U7-2402, số máy: C100ME-0344219, số khung: C100M-0344219. H mua vào buổi sáng ngày 28/10/2017 với giá 4.000.000 đồng của 01 người thanh niên (không xác định lai lịch) cho biết xe không giấy tờ nên H biết là xe do phạm tội mà có, xe này có biển số thật là 52H1-0481. Định giá tài sản trong tố tụng hình sự xe trị giá là 16.000.000 đồng.

- 01 xe gắn máy biển số 59L1-087.88, số máy: D012503, số khung: 9D012503, khi công an dẫn H về nhà khám xét thì có 01 người (không rõ lai lịch) thấy công an đã bỏ chạy để lại chiếc xe trên, H nghĩ là người này mang đến bán cho H nhưng do chưa giao dịch.

Tiến hành khám xét nơi ở của Lê Huy L, thu giữ tại nơi ở và khi L bị bắt gồm:

- 01 xe gắn máy biển số 59G1-127.69, số máy: T5AD-030068, số khung: D8D-030068.

- 01 giấy đăng ký xe số 008925 của xe mang biển số 59H1-191.91.
- 01 xe gắn máy hiệu Honda Airblade biển số 95E1-251.36. L mua trên mạng Internet vào khoảng ngày 26 hoặc 27 tháng 10/2016 với giá 15.000.000 đồng của một người tên U (không xác định lai lịch) vào buổi chiều đối diện khu vực công viên BB thuộc địa bàn Quận Y, L thấy trung khớp với biển số xe, số sườn, số máy nên L đã đồng ý mua, L không biết nguồn gốc xe gắn máy.
- 01 xe gắn máy biển số 93P1-067.89, số khung: F100360, số máy: E1071746. L mua vào khoảng tháng 7/2016 với giá 45.000.000 đồng, L mua của anh L1 để sử dụng (không xác định lai lịch) tại khu vực nhà thờ CC thuộc quận V, L thấy xe có giấy tờ hợp lệ nên không thắc mắc, không biết nguồn gốc do phạm tội mà có.
- 01 xe gắn máy hiệu Honda Lead biển số 59Y1-669.18, L mua trên mạng Facebook ở trang “Mua bán xe Nopp” vào khoảng tháng 10/2016 với giá 8.000.000 đồng, không nhớ tên người đăng bán. Khi mua xe gắn máy biển số 59Y1-669.18 thì L biết đây là xe gắn máy do trộm cắp mà có. Định giá tài sản trong tố tụng hình sự xe gắn máy trên có trị giá 37.000.000 đồng.
- 01 biển số xe 59E1-498.92.
- 01 biển số xe 59K1-146.12.
- 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Huy L, đã kẹp hồ sơ.
- 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị L.
- 01 Giấy đăng ký xe do Nguyễn Ngọc T.
- 01 Giấy đăng ký xe biển số 52MA-4115 do Châu Nhuận Đ đứng tên.
- 01 Giấy đăng ký xe biển số 59D2-110.12 do Phạm Minh Quân đứng tên.
- 01 Giấy đăng ký xe biển số 59E1-498.92 do Nguyễn Thị L đứng tên.
- 01 Giấy đăng ký xe biển số 59H1-191.91 do Trần Du C đứng tên.
- 01 Giấy đăng ký xe biển số 95E1-251.36 do Trương Vũ T đứng tên.
- 01 Giấy đăng ký xe mang tên Điều Sơn L, biển số 93P1-067.89.
- 01 Giấy đăng ký xe biển số 86H6-8060 do Nguyễn Hải B, sinh năm 1982, địa chỉ: Bình Thuận đứng tên.
- 01 Giấy đăng ký xe biển số 49E1-159.35 do Nguyễn Thị H, địa chỉ: Lâm Đồng đứng tên.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung E330S.
- 01 biển số xe 15PA-09389.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh H và Lê Huy L thừa nhận toàn sự việc mua bán xe gắn máy trộm cắp như trên. Ý thức H và L đều biết nguồn gốc xe gắn máy biển số 59G1-127.69 (biển số thật 59H1-191.91) là xe gắn máy do người khác thực hiện hành vi phạm tội mà có. Đối với các giấy tờ xe và biển số xe do L mua lại trên mạng và để dành nếu nếu ai có hỏi thì bán kiếm lời.

Riêng đối với Giấy đăng ký xe biển số 93P1-067.89, tên chủ sở hữu Điều Sơn L, hộ khẩu thường trú: xã Đắk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Qua xác minh tại thôn Đăng Lang, xã A1, huyện B1, tỉnh Bình Phước kết quả không có ai tên Điều Sơn L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã tiến hành thu thập con dấu, chữ ký của đồng chí Võ Đình L – Phó Trưởng Công an huyện B1 để tiến hành giám định. Căn cứ kết luận giám định số 328/KLGD-TT ngày 16/02/2017 của Phòng hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận Bản in giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” tên chủ xe Điều Sơn L, biển số đăng ký: 93P1-067.89 là thật. Hình dấu tròn nội dung “CÔNG AN TỈNH BÌNH PHƯỚC – CÔNG AN HUYỆN B1” và chữ ký Võ Đình L dưới mục Phó trưởng Công an huyện trên giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” tên chủ sở hữu xe Điều Sơn L là giả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra Quyết định khởi tố vụ án “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”, nhập vụ án để điều tra xử lý chung vụ. Do L mua trên mạng Internet trang “Chợ Tốt” của một người tên L2 không rõ họ tên, không rõ địa chỉ. L mua cùng với xe gắn máy biển số 93P1-067.89 vào khoảng tháng 7/2016 tại khu vực nhà thờ CC thuộc quận V, khi mua xe này thì người bán đã giao Giấy đăng ký xe cho L và L không biết Giấy đăng ký trên là giả. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng đã làm giả Giấy đăng ký xe mang tên Điều Sơn L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B ra Quyết định tách vụ án hình sự để điều tra bằng vụ án khác.

Qua truy xét, đã tiến hành kiểm tra bắt giữ đối tượng Huỳnh Tấn T thường gọi là “T chó, T béo” là đối tượng trực tiếp thực hiện vụ trộm cắp xe gắn máy trên của chị L vào ngày 23/10/2016, sau đó bán cho H và L như trên. Qua đấu tranh mở rộng xác định ngoài vụ trộm cắp trên thì T còn cùng đồng bọn là Lưu Đức H thực hiện vụ trộm cắp chiếc xe gắn máy biển số 59H1-168.64 tại địa chỉ Phường L1, Quận M vào ngày 29/10/2016. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội cũng đã thu giữ được xe gắn máy trên và chuyển giao xe cùng đối tượng T đến Công an Quận M để điều tra thụ lý theo thẩm quyền.

Riêng về chiếc xe gắn máy biển số 59H1-191.91, quá trình điều tra xác định chiếc xe gắn máy trên là của chị Trần Huệ L sử dụng và bị mất trộm tại địa chỉ xã O, huyện P, Tp. Hồ Chí Minh lúc 15 giờ 30 phút ngày 23/10/2016.

Ngoài ra, Công an quận B kiểm tra 02 đối tượng là Nguyễn Anh T và Nguyễn Thị Ngọc H (là hai vợ chồng) tại khu vực Phường A, quận B mục đích và giới thiệu L mua 01 xe Wave RSX màu cam biển số 51V3-8721 của 01 đối tượng tên “H1 dê” nhờ T, H bán giúp, chưa gặp được L thì bị kiểm tra như nêu trên. Do việc mua bán xe với Lê Huy L chưa diễn ra. T, H hoàn toàn không biết H1 dê trộm cắp xe gắn máy này ở đâu vào thời gian nào, chỉ biết đây là xe H1 dê trộm cắp có được, H1 dê giao xe cho T và H tại quận H, Cơ quan điều tra Công an quận B đã có công văn đến Cơ quan điều tra Công an quận H phối hợp điều tra theo thẩm quyền.

Kiểm tra xe gắn máy biển số 51V3-8721 kết quả xe này có số máy: HC09E5745704, số khung: RLHHC09067Y645826. Xác định số khung, số máy được biết xe này có biển số thật là 52F8-1724 do chị Phạm Thị Ngọc T đứng tên chủ sở hữu, hiện không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Tiến hành

xác định địa điểm và xác minh được biết H1 dê có họ tên thật là Nguyễn Minh H1, sinh năm 1986, địa chỉ: nhà không số, xã O1, huyện P. Tuy nhiên, hiện nay Nguyễn Minh H1 không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được.

Tiếp tục bắt giữ được đối tượng Hồ Trung T, tự “Mum”, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: phường G1, quận H là đối tượng đã nhiều lần cùng “H1 dê” trộm cắp xe gắn máy và đưa cho vợ chồng T, H đem bán cho Lê Huy L. Qua đó xác định vào sáng ngày 29/10/2016, T đã cùng H1 dê thực hiện vụ trộm cắp xe Wave RSX màu cam biển số 51V3-8721 tại phường G1, quận H. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội đã thu giữ được xe gắn máy trên và chuyển giao đối tượng T cùng tang vật đến Công an quận H để điều tra theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và kết luận điều tra đối với Hồ Trung T về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Làm việc với Hồ Trung T được biết sau khi H1 dê (tên khác: B) và T trộm cắp được xe gắn máy biển số 51V3-8721 tại phường G1, quận H thì T giấu xe này tại địa chỉ: phường G2, quận H, sau đó H1 dê gọi điện thoại cho T kêu T giao xe trên cho 01 người phụ nữ thì bị Công an bắt giữ.

Vật chứng vụ án: Đã được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 125/PNK ngày 19/5/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, bút lục số 325) gồm:

- 01 xe gắn máy biển số 59G1-127.69: số máy: T5AD-030068, số khung: D8D-030068 và 01 giấy đăng ký xe số 008925 của xe mang biển số 59H1-191.91.

- + Xác minh xe theo số khung, số máy thì chủ sở hữu là anh Trần Du C. Ngày 23/10/2016, anh C cho chị gái là Trần Huệ L mượn xe đến khu vực huyện P để mua nhà thì bị kẻ gian lấy trộm. Chị L về nói cho em trai Trần Du H việc bị mất trộm xe, anh H đã lên mạng Facebook tìm kiếm và phát hiện xe như nêu trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B trả cho anh Trần Du C và gửi công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp điều tra. Căn cứ kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì xe gắn máy biển số 59H1-191.91 vào thời điểm tháng 10/2016 có giá trị 8.000.000 đồng.

- + Xác minh biển số 59G1-127.69 kết quả do Trang Kim M đứng tên chủ sở hữu, hiện bà M đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2010, nhập kho vật chứng.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Ariblade biển số 95E1-251.36, chủ sở hữu là anh Trương Vũ T. Ngày 28/10/2016, anh T đến Công an xã O2, huyện P trình báo bị mất xe tại trước nhà thuê không số xã O2, huyện P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe gắn máy biển số 95E1-251.36 cho anh Trương Vũ T, sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú: A2, P2, Hậu Giang và gửi công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp điều tra.

- 01 xe gắn máy biển số 93P1-067.89, số khung: F100360, số máy: E1071746, qua xác minh:

- + Số khung, số máy kết quả xe có biển số thật là 59D1-125.83, chủ sở hữu là chị Nguyễn Kim T. Ngày 31/3/2016, chị Thúy đến Công an phường R, quận T

trình báo mất trộm xe gắn máy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe gắn máy có số khung: F100360, số máy: E1071746 cho chị T, thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T phối hợp điều tra.

+ Đối với biển số 93P1-067.89 là xe gắn máy loại Nouvo do anh Nguyễn Ngọc B đứng tên chủ sở hữu, hiện nay anh B vẫn đang sử dụng xe gắn máy trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B nhập kho vật chứng biển số xe trên.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Lead biển số 59Y1-669.18 và biển số xe 59E1-498.92, xác minh:

+ Số máy: JF45E 0220151, số khung: RLHJF4500DY598732 có biển số thật là 59E1-498.92, chị Nguyễn Thị L đứng tên chủ sở hữu. Ngày 27/10/2017, chị Lợi trình báo việc mất trộm tại Công an phường E1, Quận F1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B ra Quyết định trả xe và 01 biển số 59E1-498.92 cho chị, có công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận F1 phối hợp điều tra theo thẩm quyền.

+ Đối với biển số xe 59Y1-669.18, chủ sở hữu là anh Nguyễn Hữu T. Ngày 20/10/2016, anh T đến Công an phường E12, Quận F1 trình báo việc bị mất trộm xe, hồ sơ và tang vật (biển số 59Y1-669.18) chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận F1 xử lý theo thẩm quyền.

- 01 biển số xe 59K1-146.12, chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: Phường X, Quận S đứng tên, chị sử dụng đến khoảng 19 giờ ngày 21/10/2016 thì bị kẻ gian vào nhà lấy trộm, chị H không trình báo công an. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả biển số xe 59K1-146.12 cho chị H, gửi công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận S phối hợp điều tra.

- 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe mang tên Lê Huy L, lưu hồ sơ vụ án.

- 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị L, đã trả lại cho chị L.

- 01 Giấy đăng ký xe do Nguyễn Ngọc T, biển số 54X5-2815, nhà đã giải tỏa về phường C1, Quận D1 từ ngày 10/4/2008 đến nay, không có ai tên Nguyễn Ngọc T, lưu hồ sơ vụ án.

- 01 Giấy đăng ký xe do Châu Nhuận Đ đứng tên xe mang biển số 52MA-4115 (chưa làm việc được), lưu hồ sơ vụ án.

- 01 Giấy đăng ký xe do Phạm Minh Q đứng tên, biển số 59D2-110.12, Phạm Minh Q không có mặt tại địa phương, đã bán nhà năm 2013, lưu hồ sơ vụ án.

- 01 Giấy đăng ký xe do Nguyễn Thị L đứng tên, biển số 59E1-498.92, đã trả cho Nguyễn Thị L.

- 01 Giấy đăng ký xe do Trần Du C đứng tên, biển số 59H1-191.91, đã trả lại cho anh Trần Du C.

- 01 Giấy đăng ký xe do Trương Vũ T đứng tên, biển số 95E1-251.36, đã trả lại cho Trương Vũ T.

- 01 Giấy đăng ký xe mang tên Điều Sơn L, biển số 93P1-067.89, giám định là giả, lưu hồ sơ vụ án đã tách.

- 01 Giấy đăng ký xe do Nguyễn Hải B đứng tên, biển số 86H6-8060. Anh Bình đã giao xe trên cho cha mình là Nguyễn Hải H sử dụng. Khoảng tháng 9, tháng 10/2016, ông H để giấy tờ xe trong cốp xe thì bị mất trộm, sau đó ông H đã làm thủ tục cấp lại Giấy đăng ký xe mới, lưu hồ sơ vụ án.

- 01 Giấy đăng ký xe do Nguyễn Thị H đứng tên, biển số 49E1-159.35. Qua xác minh tại Công an xã I1, kết quả có 02 người mang tên Nguyễn Thị H: 01 người tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 nhưng người này đã cùng gia đình chuyển đi nơi khác sinh sống, không biết ở đâu nên không làm việc được; 01 người mang tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 nhưng người này xác định không có xe nào mang biển số như trên, lưu hồ sơ vụ án.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung E330S, màu xanh dương, số imeil: 359723051248973, đã qua sử dụng, L sử dụng trong việc “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, nhập kho vật chứng chuyên Tòa xử lý.

- 01 biển số xe 15PA-09389, không tìm thấy dữ liệu tra cứu, nhập kho vật chứng.

- 01 xe gắn máy hiệu Wave S biển số 53N9-4009, số khung: Y-117945, số máy: JC43E-0665558, xác minh:

+ Xe có số khung, số máy trên có biển số thật là 55P4-7057, đứng tên chủ sở hữu là anh Ngô Tấn H. Khoảng tháng 6/2014 (không nhớ chính xác thời gian), xe bị mất trộm tại phường G2, quận H, anh H không trình báo cơ quan công an. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B trả xe gắn máy cho anh H, đồng thời có công văn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H phối hợp điều tra theo thẩm quyền.

+ Xác minh biển số 52N9-4009, chủ sở hữu là ông Trần Văn T. Vào khoảng tháng 10/2016, ông T để xe gắn máy trên trước nhà tại Phường X1, Quận S là nhà bà con của ông T để phụ buôn bán thì bị kẻ gian lấy trộm, không trình báo sự việc tại Công an Phường X1, Quận S. Đến khi Công an quận Tân Bình mời làm việc, ông Tuồng mới đến Công an Phường X1, Quận S trình báo sự việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận S phối hợp điều tra, nhập kho vật chứng biển số 52N9-4009.

- 01 xe gắn máy biển số 55Y4-0806, số máy: JC43E-1474584, số khung: RLHJC4313AY206536, xác minh:

+ Biển số 55Y4-0806 được biết xe có số khung, số máy khác xe thu giữ là 23B308Y-011325, số máy: 23B3-011325, đứng tên chủ sở hữu là Phạm Văn D, anh D cho biết xe trên đã bán qua 02 người chủ khác (không xác định lai lịch).

+ Xác minh số máy JC43E-1474584, số khung: RLHJC4313AY206536, kết quả không tìm thấy dữ liệu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra thông báo tìm chủ sở hữu của xe có số khung, số máy trên và ra lệnh nhập kho vật chứng chuyển Tòa xử lý.

- 01 vé giữ xe gắn máy số 2402 (lưu hồ sơ vụ án).

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng, số imeil 1: 869299029942677, số imeil 2: 869299029942669, đã qua sử dụng, H sử dụng liên lạc với L để “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, nhập kho vật chứng chuyển Tòa xử lý.

- 01 xe gắn máy biển số 51U7-2402, số máy: C100ME-03442919, số khung: C100M-0344219, xác minh:

+ Biển số 51U7-2402, kết quả số khung và số máy khác xe thu giữ, cụ thể: số khung: CHL-1100000047, số máy: FMHY-0418547, đứng tên chủ sở hữu là Võ Thị Ngọc N, chị N đã bán xe trên cho Lê Thị Huyền T. Ngày 26/10/2016, chồng chị T là Phu Man C sử dụng xe và bị mất trộm tại trước nhà tại Phường I1, Quận K, anh C trình báo sự việc tại Công an Phường I1, Quận K. Nhập kho vật chứng biển số trên, đồng thời có công văn thông báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận S, Quận K phối hợp điều tra.

+ Xác minh xe gắn máy thu giữ có biển số thật là 52H1-0481, đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Hạnh N, chị N cho cháu là Chu Nguyễn Khánh Q mượn đi học. Khoảng tháng 9/2016, Q cho bạn Đỗ Thị Bích Q1 mượn xe, đến giữa tháng 10/2016, Q1 bị mất trộm xe tại Phường I1, Quận K, kết quả qua rà soát chưa có ai đến trình báo. H khai nhận mua xe này dưới gầm cầu DD của 01 người không rõ lai lịch vào ngày 28/10/2016.

- 01 xe gắn máy biển số 59L1-087.88, số máy: D012503, số khung: 9D012503, đứng tên chủ sở hữu Đỗ Thị Kim H, địa chỉ: Phường C2, Quận D. Xác minh tại Công an Phường C2, Quận D không có ai tên Đỗ Thị Kim H sinh sống hay cư trú tại địa chỉ trên. Khi Công an khám xét thì có người nào không rõ lai lịch đã giao xe cho H, thấy Công an nên bỏ chạy và để lại chiếc xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã thông báo tìm chủ sở hữu, nhập kho vật chứng chuyển Tòa xử lý.

Tài sản thu giữ của Nguyễn Anh T:

- 01 xe gắn máy biển số 94H4-5847, số khung: DP502475, số máy: 4D102475, xác minh không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Đã tiến hành giám định kết quả số khung, số máy không đổi. T khai nhận xe này do T mua lại ở trên mạng Internet, không biết họ tên, không biết địa chỉ với giá 1.800.000 đồng.

- 01 xe gắn máy biển số 51V3-8721, số máy: HC09E-5745704, số khung: RLHHC0967Y645826, xác minh:

+ Số khung, số máy của xe có biển số thật là 52F8-1724, đứng tên chủ sở hữu là chị Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1985; hiện nay chị T không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đăng báo mới chị T đến làm việc và thông báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả, nhập kho vật chứng chuyển Tòa án xử lý.

+ Biển số 51V3-8721 là tang vật trong vụ án: “Trộm cắp tài sản” do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H thụ lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an quận B đã ra Quyết định xử lý vật chứng chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Ngọc T, là đối tượng H nhờ đi cùng qua quận B để bán chiếc xe gắn máy hiệu Wave S và chở H về, T hoàn toàn không biết nguồn gốc của những xe gắn máy này và không rõ H mua bán xe này với ai nên chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Lê Huy L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự và hình phạt Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị xử phạt bị cáo Hòa từ 24 tháng đến 36 tháng tù, bị cáo Lâm từ 18 đến 24 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Huy L và Nguyễn Thanh H đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai: Bị cáo L từ hai tháng trước khi bị bắt mua các xe gắn máy trên mạng có giấy tờ đầy đủ, mua của bị cáo H 3 đến 4 chiếc xe gắn máy có giấy tờ đầy đủ để bán lại kiếm lời, do các xe trên có giấy tờ đầy đủ nên bị cáo L không hỏi về nguồn gốc của những chiếc xe trên. Vì mua bán xe có giấy tờ lời ít nên bị cáo L nảy sinh ý định mua những chiếc xe có nguồn gốc trộm cắp mà có để bán lại kiếm lời cao hơn và bị bắt như cáo trạng đã nêu. Bị cáo H xác nhận các xe gắn máy bán cho bị cáo L 2 tháng trước khi bị bắt đều có giấy tờ đầy đủ và bán đúng giá, về hành vi bị bắt quả tang và những chiếc xe gắn máy không có giấy tờ bị cáo thừa nhận đúng như cáo trạng nêu.

Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của những người bị mất xe, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Thanh H và Lê Huy L có hành vi biết rõ nguồn gốc chiếc xe máy hiệu Attila Elizabeth mang biển số 59H1-191.91 trị giá 8.000.000 đồng là do người khác phạm tội mà có nhưng bị cáo H vẫn bán và bị cáo L mua để bán lại kiếm lời, đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Trước đó, bị cáo Lê Huy L biết rõ xe gắn máy hiệu Honda Lead mang biển số 59E1-498.92 trị giá 37.000.000 đồng là do phạm tội mà có nhưng vẫn mua để bán kiếm lời; bị cáo Nguyễn Thanh H biết rõ xe gắn máy Wave S mang biển số 55P4-7057 trị giá 11.000.000 đồng, 01 xe gắn máy Wave S có số khung RLHJC3313AY206536, số máy JC43E-1474584 (không có cơ sở định giá) và 01 xe gắn máy Dream mang biển số 52H1-0481 trị giá 16.000.000 đồng là do phạm tội mà có nhưng vẫn mua để bán kiếm lời, hành vi trên của các bị cáo được xác định là “Phạm tội nhiều lần”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo Nguyễn Thanh H chưa chấp hành hình phạt tù tại Bản án số 109/2017/HSST ngày 29/6/2017 Tòa án nhân dân Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của Bản án số 109/2017/HSST ngày 29/6/2017 Tòa án nhân dân Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh với bản án này.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và hoạt động bình thường của các tổ chức, cơ quan nhà nước. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là bị pháp luật nghiêm cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, háms lợi nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo Hòa là xấu, đã bị kết án và xử lý hành chính nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị phạt bổ sung một số tiền, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng nên miễn cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo H thu lợi được số tiền 500.000 đồng do phạm tội mà có nên cần bị cáo nộp lại để tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Du C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng:

- 01 biển số 59G1-127.69, 01 biển số 93P1-067.89, 01 biển số xe 15PA-09389 và 01 biển số xe 55Y4-0806 là những vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 Giấy đăng ký xe biển số 54X5-2815 mang tên Nguyễn Ngọc T, 01 Giấy đăng ký xe biển số 52MA-4115 mang tên Châu Nhuận Đ, 01 Giấy đăng ký xe biển số 49E1-159.35 mang tên Nguyễn Thị H đứng tên, 01 Giấy đăng ký xe biển số 86H6-8060 mang tên Nguyễn Hải B đứng tên và 01 vé giữ xe gắn máy số 2402 là chứng cứ của vụ án và có thể lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên cần lưu hồ sơ vụ án.

- 01 biển số 52N9-4009; 01 biển số 51U7-2402; 01 xe gắn máy biển số 94H4-5847, số khung: DP502475, số máy: 4D102475 và 01 xe gắn máy có số khung: RLHHC09067Y645826, số máy: HC09E5745704 là những vật không liên

quan đến vụ án nên cần giao trả Công an quận Tân Bình để giải quyết theo thẩm quyền.

- 01 xe gắn máy có số máy: JC43E-1474584, số khung: RLHJC4313AY206536; 01 xe gắn máy biển số 59L1-087.88, số máy: D012503, số khung: 9D012503. Hội đồng xét xử xét thấy các xe gắn máy trên có nguồn gốc chưa rõ ràng nên cần giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu trong một thời gian nhất định, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung E330S, màu xanh dương, thu giữ của bị cáo L, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng thu giữ của bị cáo H, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Huy L, Nguyễn Thanh H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo: Lê Huy L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46 và khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt trên với hình phạt 03 (ba) năm tù tại Bản án số 109/2017/HSST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2016.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho các bị cáo.

Lưu hồ sơ vụ án: 01 Giấy đăng ký xe biển số 54X5-2815 mang tên Nguyễn Ngọc T, 01 Giấy đăng ký xe biển số 52MA-4115 mang tên Châu Nhuận Đ, 01 Giấy đăng ký xe biển số 49E1-159.35 mang tên Nguyễn Thị H đứng tên, 01 Giấy đăng ký xe biển số 86H6-8060 mang tên Nguyễn Hải B đứng tên và 01 vé giữ xe gắn máy số 2402.

Trả lại cho bị cáo Lê Huy L: 01 CMND và 01 Giấy phép lái xe mang tên Lê Huy L.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm b, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H nộp lại số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng tịch thu sung quỹ nhà nước.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung E330S, màu xanh dương, số imeil: 359723051248973 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng, số imeil 1: 869299029942677, số imeil 2: 869299029942669.

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy biển số 59L1-087.88 có số khung: 9D012503, số máy: D012503; 01 xe gắn máy có số khung: RLHJC4313AY206536; số máy: JC43E-1474584 trong thời gian 01 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước.

Giao Công an quận Tân Bình: 01 biển số 52N9-4009; 01 biển số 51U7-2402; 01 xe gắn máy biển số 94H4-5847 có số khung: DP502475, số máy: 4D102475 và 01 xe gắn máy có số khung: RLHHC09067Y645826, số máy: HC09E5745704 để giải quyết theo thẩm quyền.

Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số 59G1-127.69, biển số 93P1-067.89, 01 biển số xe 15PA-09389 và 01 biển số xe 55Y4-0806.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 125/PNK ngày 19/5/2017 của Công an quận Tân Bình)

Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Đức Thụ